

Bản án số: 38/2021/HS-ST  
Ngày 31-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vui.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Hùng Chương.
2. Ông Nguyễn Hồng Phúc.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Minh Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 26-4-2021 đối với các bị cáo:

1. Lương Văn L; sinh năm 1998, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở hiện nay: ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn D và bà Nguyễn Thị T; Anh, em ruột: Có 01 người; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày từ ngày 04/02/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Phạm Văn C; sinh năm 2002, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở hiện nay: ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn K và bà Lê Thị I; Anh, em ruột: Có 02 người; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày từ ngày 28/5/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thúy O là người đang làm thuê tại Campuchia, vào khoảng 15 giờ ngày 24/10/2020, O muốn về Việt Nam thăm nhà nhưng do dịch bệnh Covid-19 O không về được nên nhắn tin qua Facebook nhờ bạn là Nguyễn Thị Kim N ở huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thuê người đưa về Việt Nam bằng đường tiểu ngạch, N đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, N nhắn tin qua Facebook với Phạm Văn C nhờ C đưa O về Việt Nam, C đồng ý và nhắn tin qua Facebook với Lương Văn L nói có người muốn nhập cảnh từ Campuchia về Việt Nam, hỏi L đồng ý đưa về không thì L đồng ý và thống nhất giá tiền là 6.000.000 đồng, C được hưởng lợi 200.000 đồng tiền môi giới, sau đó C nhắn tin số điện thoại của O cho L để trực tiếp liên lạc.

Đến 22 giờ cùng ngày, L thuê người đàn ông tên M không rõ lai lịch chở O từ Casino 7 Tầng tại Campuchia về đến khu vực hầm đất giáp biên giới Việt Nam – Campuchia với tiền công 1.000.000 đồng. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển số 70F9 – 2224 đến rước O nhập cảnh trái phép về Việt Nam trên đường đi thì O và L thống nhất lại số tiền công là 5.000.000 đồng. Đến 00 giờ 15 phút ngày 25-10-2020, L chở O đến khu vực ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh bị Công an xã Long Thuận phát hiện mời về trụ sở làm việc. Vụ việc được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh khởi tố vụ án và chuyển Cơ quan An Ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh xử lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra L và C khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên.

Ngoài ra Lương Văn L còn bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu khởi tố về hành vi Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép, hiện vụ án đang được Cơ quan An Ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đang điều tra theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 92, ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận số khung, số máy xe mô tô biển số 70F9 – 2224 không bị đục sửa.

Kết quả thu giữ vật chứng:

- 01 xe mô tô Honda Wave, màu trắng - tím - đỏ, biển kiểm soát 70F9-2224, số khung: MX110C0043157, số máy: VUMYG150FMH181502;

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh - đen, số IMEI 1: 864164040087214, IMEI 2: 864164040087206, bên trong có gắn sim số 0377768612 và 0347407152, trên sim có số 8984048000062532600 và số 8984048000080426420, đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI Nova 3i, màu trắng - đen, số IMEI: 866447048621417, bên trong có gắn sim số 0329495254, trên sim có số 8984048000017792094, đã qua sử dụng.

Về kê biên tài sản: Qua kết quả xác minh, bị cáo L và C không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSBC ngày 22-4-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lương Văn L về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” và bị cáo Phạm Văn C về tội “Môi giới cho người khác nhập cảnh trái phép” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm 1 khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L và C, do các bị cáo không có tài sản và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người liên quan khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Vì vụ lợi cá nhân nên vào ngày 25-10-2020 tại ấp Long Hưng xã Long Thuận huyện Bến Cầu tỉnh Tây Ninh, bị cáo Phạm Văn C đã có hành vi môi giới chị Nguyễn Thị Thúy O cho bị cáo Lương Văn L và bị cáo L đã có hành vi tổ chức đưa chị O nhập cảnh trái phép từ Campuchia về Việt Nam.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó hành vi của bị cáo Lương Văn L đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” và hành vi của bị cáo Phạm Văn C đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Môi giới cho người khác nhập cảnh trái phép” được quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức rõ trong thời gian vừa qua

cũng như hiện nay: Tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến rất phức tạp trong nước lẫn nước ngoài nên vấn đề xuất nhập cảnh qua biên giới sẽ có nguy cơ tìm ẩn lây lan dịch bệnh từ nước ngoài vào Việt Nam. Do đó Nhà nước tạm thời không cho người xuất cảnh, nhập cảnh để phòng ngừa lây lan dịch bệnh Covid-19, nhưng vì mục đích vụ lợi cá nhân các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi môi giới và tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép từ Campuchia về Việt Nam. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo lợi dụng tình hình dịch Covid-19 diễn ra phức tạp, toàn xã hội đang tiến hành các biện pháp cách ly, phòng chống sự lây lan của dịch bệnh, việc xuất nhập cảnh bị hạn chế để thực hiện hành vi phạm tội nhằm thu lợi cá nhân. Do đó các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy, qua kết quả xác minh bị cáo L và C không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô Honda Wave, màu trắng - tím - đỏ, biển kiểm soát 70F9-2224, số khung: MX110C0043157, số máy: VUMYG150FMH181502;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh - đen, số IMEI 1: 864164040087214, IMEI 2: 864164040087206, bên trong có gắn sim số 0377768612 và 0347407152, trên sim có số 8984048000062532600 và số 8984048000080426420, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI Nova 3i, màu trắng - đen, số IMEI: 866447048621417, bên trong có gắn sim số 0329495254, trên sim có số 8984048000017792094, đã qua sử dụng.

Là công cụ, phương tiện mà các bị cáo dùng để thực hiện việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông tên M ở Campuchia là người mà bị cáo L thuê chở O từ Casino 7 tầng Campuchia về khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia, không rõ địa chỉ, lai lịch nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[8] Hành vi của Nguyễn Thị Kim N giúp O liên lạc với bị cáo L và C để nhập cảnh trái phép về Việt Nam nhưng không có yếu tố vụ lợi nên Cơ quan An Ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đề nghị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh phạt hành chính theo quy định.

[9] Hành vi nhập cảnh trái phép từ Campuchia vào Việt Nam của Nguyễn Thị Thúy O Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã phạt hành chính xong.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[11] Do Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo có tội và bị kết án nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm 1 khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội: “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04-02-2021.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội: “Môi giới cho người khác nhập cảnh trái phép”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28-5-2021.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

#### **Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:**

- 01 (một) xe mô tô Honda Wave, màu trắng - tím - đỏ, biển kiểm soát 70F9-2224, số khung: MX110C0043157, số máy: VUMYG150FMH181502;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh - đen, số IMEI 1: 864164040087214, IMEI 2: 864164040087206, bên trong có gắn sim số 0377768612 và 0347407152, trên sim có số 8984048000062532600 và số 8984048000080426420, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI Nova 3i, màu trắng - đen, số IMEI: 866447048621417, bên trong có gắn sim số 032.949.5254, trên sim có số 8984048000017792094, đã qua sử dụng.

#### **3. Án phí:**

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Lương Văn L và Phạm Văn C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- C.c THADS huyện Bến Cầu;
- CQCSĐT. CA huyện Bến Cầu;
- CQ thi hành án HS huyện Bến Cầu;
- Trại tạm giam;
- CA cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Vui**